

Số: 222 /TB-TCKH

Định Quán, ngày 31 tháng 03 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện Định Quán Quý I năm 2023

Căn cứ Nghị Định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Công văn 39496/BTC-NSNN ngày 05/4/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Công văn số 4349/UBND-KT ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai v/v thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện Định Quán khoá XII - kỳ họp lần thứ 8 về kế hoạch thu NSNN trên địa bàn và dự toán thu – chi ngân sách địa phương huyện Định Quán năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4490/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND huyện Định Quán V/v giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện Định Quán;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách trên địa bàn, huyện Định Quán thực hiện công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2023 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước quý I năm 2023:

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện: 99.849 triệu đồng, đạt 37% dự toán năm, bằng 100% so với cùng kỳ, bao gồm:

- Thu cân đối NSNN: Thực hiện 03 tháng 90.531 triệu đồng, đạt 33% KH tỉnh giao và KH.HĐND; Nếu loại trừ tiền sử dụng đất thu 68.260 triệu đồng đạt 36% KH.HĐND; Thu huy động đóng góp là: 9.318 triệu đồng.

2. Chi ngân sách địa phương quý I năm 2023:

Tổng chi ngân sách địa phương là 259.277 triệu đồng, đạt 23% dự toán năm, bằng 89% so với cùng kỳ, trong đó:

- **Chi đầu tư phát triển:** 85.585 triệu đồng, đạt 25% dự toán năm, bằng 75% so với cùng kỳ năm trước.

- **Chi thường xuyên:** 173.692 triệu đồng, đạt 22% dự toán năm, bằng 99% so với cùng kỳ.

3. Cân đối ngân sách địa phương quý I năm 2023: theo biểu số 93/CK-NSNN đính kèm.

Trên đây là tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2023 của huyện Định Quán./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Lưu: VT, KT.

TRƯỞNG PHÒNG



Hồ Thanh Trúc



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2023

(Kèm theo thông báo số 222/TB-TCKH, ngày 31/03/2023 của Phòng Tài chính Kế hoạch)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I năm 2023	So sách thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	270,750	99,849	36.88%	28.37%
I	Thu cân đối NSNN	270,750	99,849	36.88%	100.37%
1	Thu nội địa	270,750	99,849	36.88%	100.37%
2	Thu viện trợ	0	0		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	0	0		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1,150,601	259,277	22.53%	79.27%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	1,034,321	227,836	22.03%	78.35%
1	Chi đầu tư phát triển	225,726	54,144	23.99%	47.28%
2	Chi thường xuyên	785,495	173,692	22.11%	98.54%
3	Dự phòng ngân sách	23,100	0	0.00%	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	116,280	31,441	27.04%	87%

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2023

(Kèm theo thông báo số 222/TB-TCKH, ngày 31/03/2023 của Phòng Tài chính Kế hoạch)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I năm 2023	So sách thực hiện với	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	270,750	99,849	36.88%	100.37%
I	Thu nội địa	270,750	99,849	36.88%	100.37%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	0	0		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	0	0		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	87,000	41,765	48.01%	96.06%
-	Thuế giá trị gia tăng	77,300	35,182	45.51%	88.23%
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt	300	125	41.67%	223.21%
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	9,000	5,484	60.93%	180.87%
-	Thuế tài nguyên	400	557	139.25%	215.89%
-	Thu khác về thuế	0	417		162.26%
4	Thuế thu nhập cá nhân	48,000	8,957	18.66%	56.14%
5	Lệ phí trước bạ	36,000	8,540	23.72%	141.18%
6	Thuế bảo vệ môi trường	0	0		
7	Thu phí, lệ phí	7,000	2,273	32.47%	84.85%
8	Các khoản thu về nhà, đất	79,800	22,500	28.20%	101.23%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0	0		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	800	227	28.38%	472.92%
-	Tiền sử dụng đất	79,000	22,271	28.19%	100.42%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	0	2		
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	0	0		
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	0	0		
10	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	450	6	1.33%	42.86%
11	Thu khác ngân sách	12,500	6,490	51.92%	133.16%
12	Thu huy động đóng góp		9,318		221.70%
II	Thu viện trợ	0	0		
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	163,050	99,849	61.24%	100.37%
1	Từ các khoản thu phân chia	114,700	72,019	62.79%	88.81%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	48,350	27,830	57.56%	151.40%

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2023

(Kèm theo thông báo số 222/TB-TCKH, ngày 31/03/2023 của Phòng Tài chính Kế hoạch)

ĐVT: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I năm 2023	Số sách thực hiện với	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1,150,601	259,277	22.53%	89.16%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	1,034,321	227,836	22.03%	78.35%
I	Chi đầu tư phát triển	225,726	54,144	23.99%	47.28%
1	Chi đầu tư cho các dự án	221,126	50,144	22.68%	43.79%
2	Chi đầu tư phát triển khác	4,600	4,000	86.96%	111.11%
II	Chi thường xuyên	785,495	173,692	22.11%	98.54%
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi An ninh - Quốc phòng	46,688	12,193	26.12%	123.24%
2	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	415,336	92,822	22.35%	105.52%
3	Chi sự nghiệp y tế	6,361	5,463	85.88%	0.00%
4	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0.00%	0.00%
5	Chi sự nghiệp văn hóa	13,447	2,189	16.28%	86.25%
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	1,430	237	16.57%	95.56%
7	Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình	2,283	310	13.58%	111.91%
8	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	36,194	5,242	14.48%	103.01%
9	Chi bảo đảm xã hội	73,801	26,362	35.72%	71.60%
10	Chi cho các hoạt động kinh tế	47,016	1,402	2.98%	16.93%
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	136,949	27,402	20.01%	108.92%
12	Chi khác ngân sách	5,990	70	1.17%	0.00%
III	Các khoản nộp trả ngân sách tỉnh	0		0.00	0.00
IV	Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương	0		0.00	0.00
V	Dự phòng ngân sách	23,100		0.00	0.00
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	116,280	31,441	27.04%	0.00%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	0	0	0.00	0.00
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	116,280	31,441	27.04%	0.00
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				